

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Trong các thực vật sau, loại nào cơ thể có cả hoa, quả và hạt?

- A. Rêu tản B. Cây thông C. Cây bưởi D. Cây vạn tuế

Câu 2. Loại nấm nào dưới đây được sử dụng làm thức ăn cho con người?

- A. Nấm men B. Nấm độc đỏ C. Nấm mốc D. Nấm độc tán trắng

Câu 3. Nhóm thực vật nào sau đây có đặc điểm có mạch dẫn, có hạt, không có hoa?

- A. Dương xỉ B. Hạt trần C. Hạt kín D. Dương xỉ

Câu 4. Khi nói về rêu, phát biểu nào dưới đây là **Đúng**?

- A. Có cơ quan sinh sản là hoa C Không có khả năng hút nước.
B. Chưa có rễ chính thức. D. Thân đã có mạch dẫn.

Câu 5. Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm nào sau đây?

- A. Nấm hương B. Nấm bụng dê C. Nấm mốc D. Nấm men

Câu 6. Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở đâu?

- A. Thân cây. B. Mặt trên của lá. C. Rễ cây. D. Mặt dưới của lá.

Câu 7. Nguyên sinh vật là nhóm sinh vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có cấu tạo tế bào nhân thực, đa số có kích thước hiển vi.
B. Có cấu tạo tế bào nhân sơ, đa số có kích thước hiển vi.
C. Chưa có cấu tạo tế bào, đa số có kích thước hiển vi.
D. Có cấu tạo tế bào nhân thực, kích thước lớn.

Câu 8. Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật. C. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng.
B. Gây bệnh viêm gan B ở người. D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Câu 9. Những loài nấm độc thường có điểm đặc trưng nào sau đây?

- A. Tỏa ra mùi hương quyến rũ. C. Có kích thước rất lớn.
B. Thường sống quanh các gốc cây. D. Có màu sắc rất sặc sỡ.

Câu 10. Dựa vào đặc điểm cơ quan sinh sản, nấm được chia thành những loại nào?

- A. Nấm đơn bào và nấm đơn bào. C. Nấm tự dưỡng và nấm túi
B. Nấm đảm và nấm túi. D. Nấm độc và nấm ăn được

Câu 11. Nguyên sinh vật nào có khả năng quang hợp?

- A. Trùng giày B. Trùng sốt rét C. Trùng roi D. Trùng biến hình

Câu 12. Để phòng tránh bệnh một số bệnh do nấm gây ra **không** nên sử dụng biện pháp nào sau đây?

- A. Vệ sinh môi trường sống xung quanh.
B. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ.
C. Thường xuyên mặc quần áo ẩm ướt, để đồ vật gia đình ở những nơi ẩm thấp.
D. Giữ nơi ở luôn khô ráo, thoáng mát, đủ ánh sáng.

Câu 13. Nhóm thực vật nào sau đây bao gồm các đại diện có tổ chức cơ thể hoàn thiện nhất: *duong xỉ, hạt trần, hạt kín, rêu*?

- A. Dương xỉ B. Hạt kín C. Hạt trần D. Rêu

Câu 14. Đặc điểm nào dưới đây có ở dương xỉ mà không có ở rêu?

- A. Sinh sản bằng bào tử. C. Thân có mạch dẫn.
B. Có lá thật sự. D. Chưa có rễ chính thức.

Câu 15. Bệnh kiết lị do tác nhân nào gây nên?

- A. Trùng giày C. Trùng Entamoeba histolytica
B. Trùng Plasmodium falciparum D. Trùng roi

Câu 16. Thuốc kháng sinh penicillin được sản xuất từ loại nấm nào sau đây?

- A. Nấm mốc nhĩ B. Nấm mốc C. Nấm độc đỏ D. Nấm men

Câu 17. Quá trình chế biến rượu vang cần sinh vật nào sau đây là chủ yếu?

- A. Nấm mốc B. Vi khuẩn C. Virus D. Nấm men

Câu 18. Trong tự nhiên, nấm có vai trò gì?

- A. Lên men bánh, bia, rượu...
B. Cung cấp thức ăn.
C. Dùng làm thuốc.
D. Tham gia phân hủy chất thải động vật và xác sinh vật.

Câu 19. Đặc điểm nào dưới đây chỉ có ở thực vật Hạt kín mà không có ở các nhóm thực vật khác?

- A. Sinh sản bằng bào tử C. Thân có mạch dẫn.
B. Có hoa và quả. D. Sống chủ yếu ở cạn.

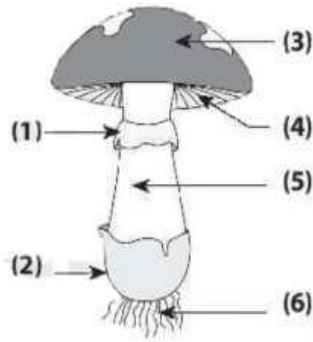
Câu 20. Thực vật có vai trò gì đối với động vật?

- A. Cung cấp thức ăn.

- B. Góp phần làm giảm biến đổi khí hậu.
- C. Giữ đất, giữ nước.
- D. Cung cấp thức ăn, nơi ở.

Phần II. Tự luận

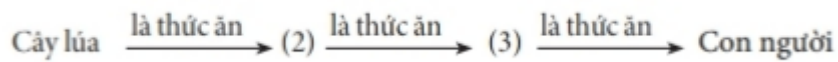
Câu 1 Quan sát hình ảnh em hãy chú thích các bộ phận trong hình mô tả cấu tạo của một loại nấm đảm tương ứng với các số 1 – 6.



1.....
2.....
3.....
4.....
5.....

Câu 2 Tại sao chúng ta cần nấu chín thức ăn, đun sôi uống, rửa sạch các loại thực phẩm trước khi sử dụng?

Câu 3 Cho sơ đồ sau:



a) Em hãy lựa chọn các sinh vật phù hợp với các số trong sơ đồ trên.

b) Từ sơ đồ trên, em có nhận xét gì về vai trò của thực vật.